

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2024/HS-ST
Ngày 11 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Anh

Ông Nguyễn Kim Hợi

Ông Dương Thành Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Toà án của Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Ngọc Dẽ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn Lu**, sinh năm 1977 tại tỉnh Cà Mau;

Nơi đăng ký nhân khẩu: Ấp Bình Thành, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Mỹ Thuận, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Lý Thị M; vợ: Nguyễn Thị Thúy (bị hại trong vụ án) và có 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 3 năm 2024, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Tấn A – Luật sư của Chi nhánh Văn phòng luật sư Thanh Bình thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1980 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1957 và bà Lê Thị T, sinh năm 1958 là cha mẹ nuôi của bị hại; Nơi cư trú: Ấp 2, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

+ Chị Đỗ Ngọc H, sinh năm 2004 và anh Đỗ Trường G, sinh năm 2002 là con ruột của bị hại; Nơi cư trú: Ấp Bình Thành, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; có mặt.

Bà Tím, ông U, chị H uỷ quyền cho anh G tham gia tố tụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Văn Lu và bị hại Nguyễn Thị Th là vợ chồng, cùng sinh sống tại ấp Mỹ Thuận, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Trong đời sống hôn nhân bị cáo cho rằng bị hại không chung thủy nên có nhiều lần vợ chồng cự cãi và xô xát nhau. Có lần, vào ngày 26/01/2024 (nhằm ngày 05/01/2024âl) bị hại bỏ nhà đi lên Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 12/02/2024 (nhằm ngày 22/01/2024âl), bị cáo tìm gặp và đưa về nhà. Cho rằng, khoảng thời gian trên, bị hại đi chung sống với người đàn ông khác, nhưng đã bỏ qua.

Vào khoảng 11 giờ, ngày 23/3/2024, sau khi nhậu ở nhiều nhà người thân quen, đến khoảng 18 giờ 50 phút, thì bị cáo cùng bị hại về nhà. Lúc này, bị cáo kêu cùng đi ra vuông thăm lú bắt tôm nhưng bị hại không đồng ý nên xảy ra cự cãi và bị hại bỏ đi ra phía nhà sau. Bị cáo nắm tay kéo lại thì bị hại la lên: “*Ông Lu đánh tui*”. Bị cáo liền dùng tay đánh nhiều cái vào người bị hại. Bị hại liền lấy cây dao (loại dao yếm) đang để tại sàn nước rửa bát, chém lại trúng vào đầu ngón trỏ, bàn tay phải và mặt trước của 1/3 dưới cẳng tay trái bị cáo. Bị cáo giật lấy dao rồi chém lại nhiều nhát trúng vào phần đầu của bị hại. Bị hại đưa tay lên đỡ nên dao rơi xuống vuông tôm. Bị cáo tiếp tục lấy cây búa (búa dùng chẻ củi) để tại sàn nước chém nhiều nhát vào vùng đầu, cổ, vai, tay thì bị hại bất tỉnh. Bị cáo ném búa xuống vuông tôm và chạy ra ngoài cổng vuông rồi nhảy xuống sông lẩn trốn. Người dân ở xung quanh phát hiện truy hô cùng nhau đưa bị hại đi cấp cứu và trình báo đến Công an xã Trần Thới. Đến 19 giờ 55 phút cùng ngày thì Lu lượng Công an xã Trần Thới bắt giữ bị cáo khi đang lẩn trốn dưới sông Cái Muối; còn bị hại đã tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

* Biên bản khám nghiệm tử thi lúc 6 giờ 00 phút ngày 24/3/2024 và Kết luận giám định tử thi số 160/KL-KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, đối với Nguyễn Thị Thúy:

- *Khám ngoài:*

+ Đầu: Vùng đầu có 02 vết rách da lộ xương sọ, bờ mép sắc gọn, kích thước $d1=(8 \times 1,5)\text{cm}$, $d2=(7 \times 1)\text{cm}$; vùng trán có 4 vết rách da, bờ mép sắc gọn, kích thước $d1=(6 \times 1)\text{cm}$, $d2=(9 \times 1)\text{cm}$, $d3=(10 \times 2)\text{cm}$, $d4=(9 \times 1)\text{cm}$; thái dương phải 02 vết rách da, bờ mép sắc gọn, kích thước $d1=(7 \times 1)\text{cm}$, $d2=(9 \times 1)\text{cm}$; chẩm bên trái 01 vết rách da, kích thước $(5 \times 0,5)\text{cm}$.

+ Mặt: Đuôi cùng mày bên phải, vết thương rách da, kích thước $(3,5 \times 0,5)\text{cm}$; gò má bên phải, có vết rách da, kích thước $(4 \times 0,5)\text{cm}$; góc hàm bên trái có vết rách da, kích thước $(5 \times 1)\text{cm}$.

+ Cổ: Cổ bên trái có vết rách da, bờ mép sắc gọn, kích thước (6x1,5)cm; vùng gáy có vết rách da, bờ mép sắc gọn, kích thước (8x2,5)cm, làm tổn thương đốt sống cổ (mề).

+ Chi trên: 1/3 dưới cánh tay phải có 02 vết rách da, kích thước d1=(4,5x1)cm, d2=(5,5x0,5)cm; 1/3 mặt sau cẳng tay phải có vết thương rách da, kích thước (5x1,5)cm; mô lòng bàn tay có vết rách da, kích thước (6x1)cm; 1/3 dưới cánh tay trái có vết rách da, kích thước (7x3)cm; cẳng tay trái có 06 vết rách da, kích thước d1=(7,5x3)cm, vết thương đứt xương trụ; d2=(6x1)cm; d3=(6x2,5)cm; d4(7x1)cm, d5(9x4)cm, đứt xương trụ; d6=(3x1)cm.

- Khám trong:

+ Bầm tụ máu lan tỏa dưới da đầu;

+ Vùng đỉnh: Tương ứng với vết thương d1 đứt vỡ mảnh xương sọ, tổ chức não rách kích thước (7x5,5)cm; tương ứng với vết thương d2 đứt xương sọ, kích thước (2,5x0,1)cm.

+ Vùng trán: Tương ứng với vết d1 đứt xương sọ, kích thước (4x2)cm; tương ứng với vết d3 đứt xương sọ và tổ chức não, kích thước (8x0,5)cm; tương ứng vết d4 đứt xương sọ và tổ chức não, kích thước (6x0,5)cm.

- Kết luận: Nguyên nhân chết “**Đa vết thương, chấn thương sọ não hở**”.

* *Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Đỗ Văn Lu lúc 14 giờ ngày 24/4/2024 ghi nhận:* (01) vết tổn thương mất da ở ngón hai, bàn tay phải, kích thước 02 x 1,5cm; (01) vết rách da ở mặt trước, 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước 04 x 0,5cm; (01) vết trầy xước da ở vùng hong bên trái, kích thước 09 x 0,1 cm. Lu xác định vết thương ở ngón hai bàn tay phải và vết thương ở cẳng tay trái là do Thúy chém Lu vào ngày 23/3/2024; vết thương trên lưng là quá trình Lu lẫn trốn vào bụi cây gây ra.

Cáo trạng số 69/CT – VKS – P1 ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Đỗ Văn Lu về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

- **Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa:**

Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Lu phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Văn Lu từ 15 năm tù đến 17 năm tù. Trả lại bị cáo 915.000đ; Tịch thu các vật chứng còn lại tiêu hủy; Đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu về bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- *Người bào chữa cho bị cáo phát biểu:* Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Thống nhất với các tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến bị cáo dùng dao, búa chém bị hại là do bị hại dùng dao chém gây thương tích ở hai tay bị cáo. Hành vi này của bị hại đã kích động đến tinh thần nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do

hành vi trái pháp luật của nạn nhân quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và giảm mức hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

- *Bị cáo*: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận, bào chữa bổ sung. Bị cáo rất hối hận về hành vi của bị cáo; Do tức giận không kiềm chế đã dẫn đến hậu quả gia đình ly tán. Bị cáo còn mẹ già, lao động chính gia đình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại*: Không có ý kiến tranh luận

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 23/3/2024, tại nhà bị cáo Đỗ Văn Lu thuộc ấp Mỹ Thuận, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, bị cáo Lu đã dùng dao, búa chém nhiều nhát vào đầu, mặt, cổ bị hại Thu làm cho bị hại Thu bất tỉnh tại chỗ và sau đó tử vong.

* Khám nghiệm tử thi lúc 6 giờ 00 phút ngày 24/3/2024 và Kết luận giám định tử thi số 160/KL-KTHS ngày 01/4/2024 đối với bị hại Nguyễn Thị Thu:

- *Khám ngoài*:

+ Vùng đầu có 02 vết rách da lộ xương sọ, bờ mép sắc gọn; vùng trán có 4 vết rách da, bờ mép sắc gọn; thái dương phải 02 vết rách da, bờ mép sắc gọn; cằm bên trái 01 vết rách da.

+ Đuôi cùng mảy bên phải, vết thương rách da; gò má bên phải, có vết rách da; góc hàm bên trái có vết rách da.

+ Cổ bên trái có vết rách da, bờ mép sắc gọn; vùng gáy có vết rách da, bờ mép sắc gọn, làm tổn thương đốt sống cổ (mỡ).

+ 1/3 dưới cánh tay phải có 02 vết rách da; 1/3 mặt sau cẳng tay phải có vết thương rách da; mô lòng bàn tay có vết rách da; 1/3 dưới cánh tay trái có vết rách da; cẳng tay trái có 06 vết rách da, vết thương đứt xương trụ.

- *Khám trong*:

- + Bầm tụ máu lan tỏa dưới da đầu;
- + Vùng đỉnh: Tương ứng với hai vết thương đứt vỡ mảnh xương sọ, tổ chức não rách.
- + Vùng trán: Tương ứng với vết các vết thương đứt xương sọ và tổ chức não.

- *Kết luận:* Nguyên nhân chết “***Đa vết thương, chấn thương sọ não hở***”.

Hành vi bị cáo Lu dùng dao, búa chém nhiều nhát vào vùng đầu, mặt, cổ của bị hại Thu là hành vi giết người. Bị cáo nhận thức được việc dùng dao, búa chém vào phần đầu con người là nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị cáo vẫn thực hiện và thực tế bị hại đã chết từ nguyên nhân các vết thương do bị cáo gây ra.

Nguyên nhân và điều kiện phạm tội là xuất phát từ việc bị hại không đồng ý cùng bị cáo đi ra ruộng dỡ lú bắt tôm nên xảy ra cự cãi. Bị cáo dùng tay đánh, bị hại liền lấy dao có tại sân nước chém lại trúng vào tay bị cáo. Bị cáo giật lấy dao và lấy búa chẻ củi chém bị hại dẫn đến tử vong. Ngoài ra, còn có nguyên nhân sâu xa là giữa bị cáo và bị hại trong cuộc sống vợ chồng đã có mâu thuẫn với nhau về vấn đề sự chung thủy của bị hại.

Động cơ phạm tội là để thỏa mãn cơn tức giận, ghen tuông vì bị cáo cho rằng bị hại là người không chung thủy; mục đích phạm tội là giết bị hại để không còn đi chung sống với người đàn ông khác (BL: 156 – 157, 167, 169, 181, 177, 121, 199, 202 – 204,).

Hành vi thực hiện tội phạm mang tính chất côn đồ, bởi: Chỉ vì ghen tuông, để thỏa mãn sự bức tức bản thân mà bị cáo đã sẵn sàng giết chết một mạng người. Người mà bị cáo sát hại lại là người cùng chung sống gắn bó với bị cáo đã trên 20 năm, có với nhau 02 người con chung. Điều này đã chứng minh bị cáo xem thường tính mạng con người.

Từ đó, Cáo trạng 69/CT – VKS – P1 ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Đỗ Văn Lu về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được sống của con người. Đây là quyền cơ bản và quan trọng nhất của con người được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ. Phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Bị cáo nhận thức được việc dùng dao, búa chém vùng đầu của con người là nguy hiểm đến tính mạng nhưng khi giật được dao, bị cáo chém nhiều nhát vào đầu, mặt, cổ bị hại. Bị hại đưa tay chống đỡ làm dao văng ra khỏi tay nhưng bị cáo không dừng lại mà tiếp tục lấy búa loại dùng để chẻ củi chém nhiều nhát vào đầu, mặt, cổ khi bị hại bất tỉnh mới dừng lại. Hành vi này thể hiện quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tội lỗi của bị cáo gây ra.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ là: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Bị cáo đã tác động mẹ ruột bị cáo lo chi phí mai táng; Nguyên nhân xảy ra vụ án cũng có phần lỗi của bị hại trong cách ứng xử chưa được thân thiện cũng như có sử dụng dao chém lại bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà người bào chữa đề nghị, thấy rằng: Do bị hại không đồng ý cùng với bị cáo đi thăm lú bắt tôm mà bị cáo bức tức gọi lại sự nghi ngờ lòng chung thủy của bị hại và bị cáo tấn công bị hại. Do bị tấn công, nên bị hại đã chụp lấy dao phản kháng lại. Như vậy, nguyên nhân xảy ra sự việc vào ngày 23/3/2024 là do chính bị cáo gây ra. Bị hại sử dụng dao chém bị cáo là chống đỡ sự tấn công của bị cáo. Ngoài ra, trong cuộc sống thường ngày cũng có vài lần bị cáo đã đánh bị hại. Do đó, hành vi bị hại dùng dao chém lại bị cáo được xem là tình tiết bị hại cũng có lỗi quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không chấp nhận yêu cầu này của người bào chữa.

[5] Trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ 915.000đ là tiền của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả bị cáo.

Đối với các vật chứng thu giữ còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

[6] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn Lu phạm tội “*Giết người*”;

Tuyên phạt: Bị cáo Đỗ Văn Lu **15 (mười lăm) năm tù**; thời hạn tù được tính từ ngày 23 tháng 3 năm 2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Trả lại bị cáo Đỗ Văn Lu số tiền 915.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao (kích thước dài 41,5cm, cán dao bằng gỗ dài 14cm, chu vi cán dao 11cm, lưỡi dao dài 27,5cm, phần lưỡi dao rộng nhất là 5,3cm); 01 (một) cây búa (kích thước dài 50cm, cán bằng gỗ dài 46cm, chu vi

12cm. Phần cán búa tiếp giáp với vị trí lưỡi búa có một vết vỡ dài 17cm, phần lưỡi rộng nhất là 7,9cm); 01 (một) cái áo (có bầu màu xanh ngắn tay, có chữ “TQQ”, tà bầu, đứt năm nút từ bầu áo xuống; 01 (một) bóng đèn có chữ Rạng Đông, được nối với dây điện màu vàng bị đứt ra; 01 bộ đồ màu đỏ, trên áo ở ngực bên trái có hai vết rách dài: d1=04cm, d2 = 5,5cm; (01) cái quần Jeans dài, màu xanh.

(Số vật chứng này Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Cà Mau với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau) và Biên lai thu tiền số 0000209 ngày 16/8/2024.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lu phải chịu 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Cục THA DS tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Cán bộ THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ , án văn, Tòa hình sự;
- Lưu VT (TA:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trịnh Xuân Miến